

CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN VÀ CƠ HỘI PHÁT TRIỂN CỦA VIỆT NAM

• TS. Hoàng An Quốc^(*)

Tóm tắt

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) sẽ được thành lập vào cuối năm 2015. Xét trên các mối tương quan về quan hệ kinh tế của Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới, việc thiết lập AEC là cơ hội to lớn đối với Việt Nam. AEC sẽ giúp nền kinh tế Việt Nam ngày càng định vị rõ hơn, vững chắc hơn trong chuỗi giá trị sản xuất chung của khu vực. Thời gian từ nay cho tới khi thành lập AEC là không nhiều, việc sớm nhận diện những cơ hội cũng như xác định quan điểm và hướng đi phù hợp sẽ giúp nước ta tham gia chủ động, linh hoạt và có hiệu quả vào tiến trình hội nhập AEC.

Từ khoá: Cộng đồng kinh tế ASEAN, cơ hội phát triển, hội nhập kinh tế.

1. Nhận diện về cơ hội phát triển cho Việt Nam

AEC được xây dựng dựa trên sự thống nhất và hài hòa cao độ về các vấn đề như hệ thống tiêu chuẩn, quy trình quản lý hoạt động thương mại, đầu tư và khả năng điều phối chặt chẽ các chính sách vĩ mô giữa các thành viên... Khi AEC được thành lập, không gian phát triển kinh tế, dung lượng thị trường và cấp độ cạnh tranh của cả khu vực dự kiến sẽ tăng mạnh. Hàng hóa, dịch vụ, vốn, công nghệ và lao động có tay nghề sẽ được tự do lưu chuyển trong ASEAN mà không chịu bất cứ một rào cản hay sự phân biệt đối xử nào giữa các thành viên.

Cho tới nay, các nước ASEAN đã đạt được những tiến bộ vững chắc trong lộ trình tổng thể thực hiện AEC. Tính đến hết năm 2013, ASEAN đã hoàn thành khoảng 72% tổng số các biện pháp trong lộ trình tổng thể xây dựng AEC. Riêng đối với các biện pháp ưu tiên hoàn thành AEC, ASEAN đã hoàn thành 81,7% [1]. Các lĩnh vực đang được thúc đẩy thảo luận là thu hẹp khoảng cách phát triển, xử lý các rào cản thương mại phi thuế quan, thuận lợi hóa thương mại và kết nối...

Đối với Việt Nam, ASEAN là một trong những trụ cột quan trọng trong tiến trình thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa, chủ động hội nhập khu vực và quốc tế.

Trong nhiều năm qua, ASEAN là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam, vượt trên cả EU, Nhật Bản, hay Hoa Kỳ. Với lợi thế là một

khu vực phát triển năng động, gần gũi về địa lý, quan hệ thương mại giữa Việt Nam và ASEAN có mức tăng trưởng cao. Trong một thập kỷ vừa qua, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và ASEAN đã tăng gấp 4 lần, từ 9 tỷ USD năm 2003 lên gần 40 tỷ USD năm 2013, và ASEAN trở thành thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam (sau Hoa Kỳ và EU) [2]. Cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam sang ASEAN đang chuyển biến theo chiều hướng tích cực, được nâng cao cả về chất lượng và giá trị. Trong quan hệ về đầu tư, ASEAN cũng là nguồn FDI lớn cho Việt Nam, đồng thời là cầu nối cho nhiều khoản đầu tư của các công ty đa quốc gia có trụ sở tại ASEAN. Những thành viên ASEAN có vốn đầu tư lớn vào Việt Nam là Singapore, Malaysia, Thailan và Brunei.

Tham gia vào AEC, khoảng cách phát triển giữa Việt Nam với các nước trong khu vực sẽ được thu hẹp, các nguồn lực trong và ngoài nước sẽ được huy động tốt hơn, sức hấp dẫn của nền kinh tế Việt Nam sẽ tăng lên.

Tham gia vào AEC, Việt Nam sẽ có được hiệu ứng “tạo thêm thương mại” do hàng rào thuế quan được gỡ bỏ. Dòng đầu tư nước ngoài chảy vào Việt Nam được dự báo cũng sẽ mạnh hơn cả về số lượng cũng như chất lượng. Các nhà đầu tư sẽ tìm đến Việt Nam không chỉ bởi một quy mô thị trường khu vực rộng lớn với trên 2.000 tỷ USD GDP, mà còn bởi chi phí kinh doanh và giao dịch sẽ giảm mạnh qua việc cải thiện môi trường đầu tư. Khi đầu tư trực tiếp gia tăng, Việt Nam sẽ được hưởng lợi từ những công nghệ chuyển giao, tạo thêm việc làm, phát triển nguồn nhân lực và mở ra kênh tiếp cận với thị trường khu vực và thế giới.

Tham gia vào AEC, Việt Nam sẽ khiến các

^(*) Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

đối tác bên ngoài ASEAN phải thay đổi tư duy khi tiến hành xúc tiến đầu tư và thương mại. Với vị thế “đồng đẳng” trong cộng đồng, thị trường Việt Nam sẽ được coi trọng hơn, thu hút được nhiều hơn các công ty xuyên quốc gia và các tập đoàn kinh tế hàng đầu thế giới đầu tư vào Việt Nam...

Tóm lại, AEC chắc chắn sẽ mang lại những lợi ích to lớn đối với nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân nước ta. AEC sẽ giúp thay đổi dần cơ cấu kinh tế theo hướng thích nghi, hỗ trợ quá trình chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu. Nền kinh tế Việt Nam sẽ ngày càng định vị rõ hơn, vững chắc hơn trong cấu trúc chuỗi sản xuất chung của khu vực. Các doanh nghiệp sẽ được hưởng lợi nhờ phát huy hiệu quả từ quy mô để tăng năng suất và giảm chi phí, nâng cao năng lực sáng tạo, hoạt động sản xuất kinh doanh đa dạng hơn với chất lượng và hiệu quả cao hơn. Người tiêu dùng sẽ có nhiều lựa chọn về hàng hóa và dịch vụ với giá cả thấp và chất lượng cao hơn...

2. Những quan điểm cần quán triệt

Tăng cường hội nhập kinh tế, thông qua việc hình thành AEC, là định hướng thiết thực nhằm xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, do vậy cần quán triệt một số quan điểm cơ bản sau:

2.1. Thống nhất nhận thức tích cực về AEC và quán triệt tinh thần chủ động tham gia vào AEC

Liên kết kinh tế ASEAN nói chung và AEC nói riêng phải được xem là một trong những trụ cột cơ bản trong chiến lược hội nhập quốc tế của Việt Nam. Tham gia vào AEC, Việt Nam sẽ có vị thế quan trọng hơn trong chính sách ưu tiên phát triển của các đối tác trong và ngoài khu vực. AEC chính là "hậu thuẫn" quan trọng, giúp Việt Nam có được sự ủng hộ và tăng cường sức mạnh trong quan hệ với các nước lớn như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, EU, Nga, Ấn Độ ...

2.2. Tham gia vào AEC trên nguyên tắc giữ vững chủ quyền và bảo đảm lợi ích quốc gia

Không nên cho rằng AEC (hay bất kỳ một liên kết kinh tế khu vực nào khác được hình thành trong tương lai) sẽ trở thành một tổ chức quyền lực siêu quốc gia, làm giảm bớt tính độc lập và chủ quyền của các nước thành viên. Trong bối cảnh sự tùy thuộc lẫn nhau ngày càng sâu sắc, chủ

trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước ta là hoàn toàn đúng đắn, và cần phải xem đây như một trong những giải pháp tối ưu để bảo vệ độc lập, chủ quyền đất nước.

Mặt khác, cũng phải thấy rằng hội nhập ASEAN là một quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh, Việt Nam cần tiếp tục giữ vững các vấn đề thuộc về nguyên tắc nhưng linh hoạt về biện pháp và cách thức thực hiện. Coi trọng việc củng cố liên kết và hợp tác ASEAN, nâng dần chất lượng sự “thống nhất trong đa dạng” của ASEAN, nhưng không vì vậy mà ảnh hưởng đến lợi ích cơ bản của Việt Nam hay quan hệ của Việt Nam với các đối tác ngoài ASEAN.

2.3. Kết hợp đồng bộ giữa đổi mới kinh tế và hội nhập AEC

“Cải cách bên trong” và “Hội nhập bên ngoài” là hai vấn đề có mối quan hệ biện chứng. “Cải cách” là yếu tố quyết định cho “hội nhập” thành công, còn “hội nhập” chính là yếu tố thúc đẩy “cải cách”. Tác động tích cực hay tiêu cực của hội nhập tùy thuộc phần lớn vào mức độ chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận nó như thế nào, tức tùy thuộc vào kết quả của công cuộc cải cách trong nước.

Thực tế cho thấy ASEAN có rất nhiều sáng kiến hợp tác, có những sáng kiến phải lâu dài mới thành hiện thực, có sáng kiến lại được triển khai rất nhanh và liên tục rút ngắn lộ trình. Đối với những sáng kiến có thời hạn thực hiện lâu, Việt Nam có thể tận dụng thời gian để tiến hành cải cách, đối với những sáng kiến phải thực hiện nhanh, Việt Nam cần phải ưu tiên cho hội nhập.

2.4. Củng cố liên kết kinh tế trong ASEAN đồng thời tăng cường quan hệ với các đối tác ngoài ASEAN

Điểm đặc biệt trong cấu trúc xây dựng AEC là việc các nước ASEAN chú trọng cả các biện pháp liên kết nội khối và các biện pháp hội nhập ASEAN với nền kinh tế toàn cầu. AEC chỉ thực sự vững chắc nếu như tạo được mối liên kết hài hòa giữa hợp tác nội khối và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối.

Tham gia vào AEC, Việt Nam phải hướng tới đồng thời hai mục tiêu: vừa củng cố liên kết trong khối ASEAN, vừa tăng cường quan hệ với các đối tác ngoài ASEAN. AEC phải là “hậu thuẫn” giúp Việt Nam mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác

với các đối tác chiến lược quan trọng như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, EU...

3. Một vài khuyến nghị về hướng đi của Việt Nam

Trong thời gian tới, Việt Nam cần có các định hướng sau trong lộ trình tham gia vào AEC:

3.1. Xác định rõ những thuận lợi và khó khăn khi tham gia AEC

Cộng đồng kinh tế ASEAN được thành lập tạo ra nhiều cơ hội nhưng cũng đặt ra không ít thách thức đối với nền kinh tế, doanh nghiệp và người dân nước ta.

Các thách thức đó là: khoảng cách khá lớn về trình độ phát triển kinh tế so với các nước ASEAN; năng lực cạnh tranh của từng doanh nghiệp, từng ngành và cả nền kinh tế chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; những hạn chế về cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ, về cơ chế, thể chế; phần lớn doanh nghiệp và người dân vẫn chưa hiểu rõ về Cộng đồng ASEAN và chưa sẵn sàng để tham gia AEC...

Khi không còn những ngăn cách về không gian kinh tế, hàng hóa, dịch vụ và các nguồn lực được lưu chuyển tự do trong ASEAN, các doanh nghiệp Việt Nam sẽ chịu sức ép cạnh tranh từ hàng hóa nhập khẩu, sản phẩm, dịch vụ, đầu tư của các doanh nghiệp có tiềm lực lớn, có kinh nghiệm lâu năm và có ưu thế về dịch vụ của các nước trong khu vực ASEAN cũng như thế giới. Bên cạnh đó, với việc thực thi các cam kết tự do hóa, nền kinh tế Việt Nam sẽ phải chịu áp lực lớn hơn từ các nền kinh tế khác của AEC. Trong điều kiện không cân sức, điều này có thể sẽ gây ra những khó khăn và thiệt hại cho Việt Nam.

Việc tham gia AEC cũng sẽ ảnh hưởng đến quyền tự quyết của Việt Nam trong một số chính sách kinh tế, đặc biệt nếu trong tương lai AEC trở thành một liên minh thuế quan hay thị trường chung ASEAN. Nếu không có sự chuẩn bị tốt, Việt Nam không những không thể hấp thụ được những nhân tố tích cực AEC đem lại, mà còn có nguy cơ phải gánh chịu những tác động không thuận của quá trình này.

3.2. Tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức, tập trung nguồn lực cho việc tham gia AEC

Để tham gia hiệu quả vào lộ trình AEC, vai trò định hướng của chính phủ và các cơ quan

hoạch định chính sách là rất quan trọng nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để mọi doanh nghiệp trong nước định vị chắc chắn trong chuỗi sản xuất chung của khu vực.

Bên cạnh việc thực hiện đúng, đủ và tích cực các cam kết, chính phủ cần tập trung hỗ trợ khu vực doanh nghiệp, giảm thiểu chi phí giao dịch kinh doanh thông qua việc cắt giảm tối đa chi phí đầu vào cho sản xuất và cung ứng dịch vụ với thời gian ngắn nhất. Đặc biệt, cần tăng cường hiệu quả của các ngành giao thông vận tải, điện lực, viễn thông, tài chính, ngân hàng... để toàn bộ nền kinh tế có được chi phí thấp hơn và chất lượng cao hơn.

Một vấn đề nữa cần lưu ý, đó là nhanh chóng nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong 12 lĩnh vực ưu tiên của tiến trình AEC. Phương châm tham gia AEC là tránh đối đầu trực tiếp với những đối thủ mạnh trong ASEAN mà nên tận dụng cơ hội hợp tác, xây dựng liên minh chiến lược để “vừa làm, vừa trưởng thành”. Nhìn rộng ra, các doanh nghiệp Việt Nam cần có chiến lược xây dựng quan hệ đối tác với các tập đoàn xuyên quốc gia hàng đầu thế giới, trên nguyên tắc yếu-mạnh bổ sung cho nhau, trước hết trên các lĩnh vực ưu tiên của tiến trình AEC.

3.3. Nỗ lực thiết lập vai trò chủ chốt trong quá trình xây dựng AEC, tích cực nghiên cứu đề xuất các sáng kiến về mô hình và cơ chế hoạt động AEC

Trong khối ASEAN, Việt Nam được đánh giá là một trong bốn thành viên có tỷ lệ hoàn thành tốt nhất các cam kết trong lộ trình tổng thể thực hiện AEC. Việt Nam đã tham gia hợp tác một cách toàn diện với ASEAN, từ các lĩnh vực truyền thống như thương mại, hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, nông nghiệp, giao thông vận tải, viễn thông, cho đến các lĩnh vực mới như bảo hộ sở hữu trí tuệ, chính sách cạnh tranh, bảo vệ người tiêu dùng...

Việt Nam cần tham gia định hình cho AEC hướng tới một “thực thể kinh tế khu vực thống nhất” (chứ không chỉ dừng lại như một AFTA mở rộng) với các nội dung cơ bản trong mô hình và cơ chế hoạt động: i) Xây dựng một khung khổ cam kết thương mại hàng hoá và dịch vụ tự do lưu chuyển hơn nữa thông qua đàm phán đi đến loại bỏ các biện pháp phi thuế quan; ii) Xây dựng một khung khổ đầu tư mở và tự do đối với lưu chuyển

dòng vốn thông qua cải cách các quy định điều tiết thị trường theo hướng minh bạch hơn, dự đoán được và có hiệu lực hơn; iii) Xây dựng một chính sách thuế quan chung với bên ngoài để thị trường không bị phân mảnh; iv) Xây dựng một mạng lưới cơ sở hạ tầng (cứng và mềm) xuyên ASEAN thông qua kêu gọi đầu tư và tài trợ để phát triển đồng bộ hệ thống vận tải, thông tin, giao dịch an toàn giữa các thành viên và thế giới...

3.4. Tham gia tích cực hơn vào các mạng sản xuất kinh doanh khu vực, nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị toàn cầu

Khai thác cơ hội do việc hình thành AEC đem lại, Việt Nam cần tham gia tích cực hơn vào mạng lưới sản xuất kinh doanh trong khu vực.

Để thu hút được các phân đoạn sản xuất quốc tế (là các phân nhánh, công đoạn trong mạng lưới sản xuất kinh doanh của các công ty xuyên quốc gia), Việt Nam cần có chiến lược thu hút FDI trong đó chú trọng đến phát triển các ngành công

ng nghiệp hỗ trợ. Tận dụng thời cơ do gia tăng dòng FDI mang lại khi AEC thành lập, Việt Nam cần tiếp tục nâng cao vị thế của mình bằng cách nâng cấp cơ cấu công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng của các ngành chế tạo ô tô, xe máy, điện tử, hóa chất, đóng tàu...; tiến lên vị trí thượng nguồn (thiết kế mẫu mã, sản xuất được phụ liệu) trong các ngành dệt may, da giày; thúc đẩy hợp tác với các đối tác nước ngoài trong các ngành được phẩm, điện năng, phân phối, dịch vụ viễn thông, xây dựng, tài chính ngân hàng...

4. Kết luận

Khu vực Đông Nam Á chính là “cầu nối” quan trọng để Việt Nam hướng ra Châu Á - Thái Bình Dương và thế giới. Việt Nam chỉ có thể hội nhập tốt vào các thể chế toàn cầu khi đã hội nhập thành công trong ASEAN. Nếu xem AEC là hạt nhân của sự liên kết kinh tế trong ASEAN thì Việt Nam cần nỗ lực hết mình, tham gia tích cực vào tiến trình xây dựng AEC để thể chế hợp tác kinh tế này sớm phát huy tối đa hiệu quả./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Hải An (2014), “Hướng tới cộng đồng kinh tế ASEAN”, tapchitaichinh.vn/Kinh-te-Dau-tu/Huong-toi-cong-dong-kinh-te-ASEAN/...

[2]. Vũ Huy Hoàng (2012), “Cộng đồng kinh tế ASEAN: Kết quả hợp tác kinh tế ASEAN và những đóng góp của Việt Nam”, ngày 10/8/2012, <http://www.nhandan.com.vn/kinhte/hoi-nhap/item/1392102-cong-dong-kinh-te-asean-ket-qua-hop-tac-kinh-te-asean-va-nhung-dong-gop-cua-viet-nam.html>.

[3]. IBM BỈ, DMI, Ticon và TAC và nhóm nghiên cứu (2009, “Hội nhập kinh tế và Sự phát triển ở Việt Nam”, tháng 12/2009, <http://www.trungtamwto.vn/sites/default/files/wto/Hoi%20nhap%20kinh%20te%20va%20su%20phat%20trien%20o%20VN.pdf>.

[4]. Nguyễn Thu Mỹ (2008), “Cộng đồng ASEAN trong nhận thức và quan điểm của Việt Nam”, www.hids.hochiminhcity.gov.vn/c/document_library/get_file?uuid=...

[5]. VOV online (2012), “Cộng đồng kinh tế ASEAN: Tương lai hợp tác kinh tế ASEAN”, ngày 27/02/2013, <http://vov.vn/kinh-te/cong-dong-kinh-te-asean-tuong-lai-hop-tac-kinh-te-asean-249860.vov>.

ASEAN ECONOMIC COMMUNITY AND OPPORTUNITIES FOR VIETNAM'S DEVELOPMENT

Summary

ASEAN Economic Community (AEC) will be launched by the end of 2015. From perspectives of economic ties with the region and the world, it brings in enormous opportunities for Vietnam. It will help the country position itself more clearly and determinedly in the regional production chains. As the deadline is coming, timely awareness of chances and decisions on workable policies makes Vietnam's integration process into AEC more active, dynamic and efficient.

Keywords: ASEAN Economic Community (AEC), economic integration; opportunities development.

⁽¹⁾ Vị trí thượng nguồn là vị trí cao nhất, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ quy trình sản xuất và mạng lưới kinh doanh.